

TÌNH YÊU VÀ THÙ HẬN⁽¹⁾

(Trích *Rô-mê-ô và Giu-li-ét*)

(2 tiết)

SẾCH-XPIA

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS hiểu và cảm thụ ở cảnh này :

- Nghệ thuật xây dựng kịch của Sếch-xpia trong đoạn trích.
- Nội dung ca ngợi tình yêu trong trắng bất chấp mọi trở ngại của đôi nam nữ thanh niên ở thời đại Phục hưng.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

Khi giảng kịch, ta thường quan tâm khai thác xung đột kịch ; nhìn chung, điều đó là đúng. Tuy nhiên, không phải trong bất cứ cảnh nào cũng nổi lên xung đột, chẳng hạn như cảnh *Tình yêu và thù hận*. Mặt khác, nói đến vở *Rô-mê-ô và Giu-li-ét* của Sếch-xpia, ta thường nghĩ đến xung đột giữa tình yêu của đôi nam nữ thanh niên với mối thù hận giữa hai dòng họ Môn-ta-ghiu và Ca-piu-lét. Thực ra, trong vở kịch này, có sự xung đột ấy không là vấn đề còn phải bàn cãi. Có lẽ ở đây chỉ là tình yêu bất chấp thù hận, chứ không có sự xung đột giữa tình yêu và thù hận. Tiêu đề *Tình yêu và thù hận* chúng tôi chọn cho đoạn trích được hiểu theo nghĩa ấy.

2. Về phương pháp

a) HS chỉ học một đoạn trích ở lớp 2, Hồi II vở *Rô-mê-ô và Giu-li-ét* của Sếch-xpia. Phần *Tiểu dẫn* trong SGK giới thiệu vài nét về thời đại Phục hưng ở Tây Âu, về cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của Sếch-xpia rồi tóm tắt vở kịch năm hồi *Rô-mê-ô và Giu-li-ét*, tất cả chỉ nhằm để HS tiếp cận tốt hơn đoạn trích *Tình yêu và thù hận*. Bài giảng cần tập trung tối đa vào đoạn trích ấy.

(1) *Rô-mê-ô và Giu-li-ét* có năm hồi (act), mỗi hồi chia thành nhiều lớp (scene), mỗi lớp có thể có nhiều cảnh. Ở nước ta, nhiều khi "scene" cũng dịch là "cảnh". Tiêu đề cảnh *Tình yêu và thù hận* (Hồi II, lớp 2) do người biên soạn thêm vào.

GV lưu ý giúp HS cảm thụ được tính đặc thù của kịch, thể hiện trước hết ở hình thức văn bản kịch, mà ta thường dễ sao nhãng, như được chia thành các hồi, các lớp, có lời thoại nối tiếp nhau của các nhân vật và có các chỉ dẫn (in nghiêng), qua đó hình thành nội dung sâu sắc và nghệ thuật kịch của tác phẩm. GV cũng lưu ý giúp HS hình dung văn bản kịch diễn ra trên sân khấu để cảm thụ được tốt hơn.

c) GV hướng dẫn HS đi từ nghệ thuật đến nội dung, chính là giúp HS cảm thụ nội dung không tách rời với nghệ thuật. Quá trình ấy thể hiện ở trật tự sắp xếp các ý trong các phần *Kết quả cần đạt*, *Hướng dẫn học bài ở SGK* và *Mục tiêu cần đạt ở SGK*.

d) Những gợi ý giảng dạy cụ thể dưới đây chỉ là để tham khảo. GV có thể xem xét, lựa chọn cho phù hợp với khuôn khổ thời gian và trình độ HS ở trường, lớp của mình.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phần mở đầu

– Đây là phần dẫn vào bài chỉ nên chiếm rất ít thời gian. GV có thể ghi đề mục là *Tác gia, tác phẩm, đoạn trích*. Phần này nên lướt rất nhanh, chủ yếu để HS tự học.

– Nhắc lại trong vài câu một số kiến thức tối thiểu cần ghi nhớ về Sếch-xpia (coi như HS đã đọc phần *Tiểu dẫn* trong SGK).

– Vì cảnh *Tình yêu và thù hận* ở ngay gần đầu Hồi II, nên GV chỉ cần nhấn đến vài chi tiết quan trọng ở Hồi I để xác định vị trí của cảnh, rồi lướt nhanh diễn biến các hồi còn lại.

– *Rô-mê-ô và Giu-li-ét* là kịch thơ xen lẫn văn xuôi. Cảnh *Tình yêu và thù hận* trong nguyên bản hoàn toàn là thơ. Sếch-xpia là nhà văn Anh, nhưng *Rô-mê-ô và Giu-li-ét* lại được xây dựng trên bối cảnh nước I-ta-li-a với các địa danh và các nhân vật I-ta-li-a.

– Tổ chức cho HS đọc văn bản ; có thể cử hai HS đọc diễn cảm (chứ không diễn) các lời thoại của hai vai.

2. Phần nội dung chính

Câu hỏi 1

– Câu này nhằm giúp HS tìm ra diễn biến hai giai đoạn của cảnh này và xác định tính chất lời thoại của các nhân vật ở mỗi giai đoạn. Có thể ghi đề mục là *Diễn biến hai giai đoạn*.

– HS dễ dàng liệt kê số nhân vật, số lời thoại và sự phân bố số lời thoại cho các nhân vật trong cảnh *Tình yêu và thù hận*. Căn cứ vào những chỉ dẫn (các chữ in nghiêng), HS hình dung khung cảnh không gian, thời gian và hai nhân vật trên sân khấu.

– Khi hai hoặc nhiều người trò chuyện với nhau thì nội dung lời nói của những người tham gia trò chuyện phải hướng về nhau ; họ nói cho nhau nghe và họ nghe nhau nói, họ đáp lời nhau ; có thể họ không quay mặt vào nhau, không nhìn thấy nhau, thậm chí ở xa nhau (nếu ví dụ).

– Căn cứ vào những đặc điểm trên, HS tìm ra lí lẽ chứng minh Rô-mê-ô và Giu-li-ét không đối thoại với nhau ngay từ đầu mà chỉ thực sự trò chuyện từ lời thoại 7. Từ đầu đến lời thoại 6, hai người nói về nhau, kể cả nhắc đến tên nhau, nhưng chưa phải là nói với nhau. Bằng chứng là các chi tiết ngôn từ "Ấy, khe khẽ chứ !" ; các đại từ nhân xưng ngôi thứ ba số ít *nàng* trong "Ôi, giá *nàng* biết nhỉ !", "Kìa, *nàng* tì má lên bàn tay !" ... ; các tính từ sở hữu ngôi thứ ba số ít *của nàng* ở lời thoại 1 ; lời chỉ dẫn in nghiêng *nói riêng* ở lời thoại 5 ; và lời lẽ của Giu-li-ét ở các lời thoại 4 và 6. Cảnh *Tình yêu và thù hận* như vậy là diễn biến qua hai giai đoạn.

– HS hình dung cụ thể cảnh diễn trên sân khấu ở giai đoạn đầu. Khán giả nhìn thấy cả hai người ; Rô-mê-ô nhìn rõ Giu-li-ét ở cửa sổ trên cao ; Giu-li-ét coi như không nhìn thấy Rô-mê-ô khuất trong bóng tối dưới lùm cây. Lời thoại của cả hai nhân vật đều thốt lên thành tiếng, khe khẽ (chứng minh, bình luận), nhưng đủ để cho khán giả nghe ; Rô-mê-ô nghe rõ những lời của Giu-li-ét, còn Giu-li-ét phải giả định là không nghe thấy tiếng nói của Rô-mê-ô.

– Sáu lời thoại đầu tiên thực chất là những lời độc thoại nội tâm nhưng được thốt lên thành tiếng, nói khe khẽ, nói một mình, chỉ để mình nghe. Từ lời thoại 7 trở đi, ngôn từ của Rô-mê-ô và Giu-li-ét chuyển sang tình thế đối thoại.

Câu hỏi 2

– Câu này nhằm giúp HS tìm hiểu tâm trạng của Rô-mê-ô qua lời thoại đầu tiên. Có thể ghi đề mục là *Tâm trạng say đắm của Rô-mê-ô*.

– Khán giả được chứng kiến tâm trạng say đắm của Rô-mê-ô trước nhan sắc người đẹp trong không gian thơ mộng ngay sau khi chàng vừa gặp gỡ Giu-li-ét ở buổi dạ hội. Rô-mê-ô có tám lời thoại ở cảnh này, nhưng quan trọng hơn cả là lời thoại đầu tiên cũng là lời thoại dài nhất, vì vậy GV và HS chỉ tập trung phân tích lời thoại ấy.

– Tuy đây là lời độc thoại, nhân vật nói một mình, chỉ để cho mình nghe, nhưng dưới ngòi bút nghệ thuật của Sếch-xpia, trong độc thoại dường như vẫn có đối thoại, bảo đảm tính sinh động của kịch. Rô-mê-ô lúc thì như nói với Giu-li-ét vừa xuất hiện ở cửa sổ ("Vầng dương đẹp tươi oi..."), lúc thì như đang đối thoại với chính mình ("Nàng đang nói kìa...").

– Câu hỏi 2 này gồm hai ý liên quan đến mạch suy nghĩ của Rô-mê-ô và mối liên tưởng so sánh của chàng khi thấy Giu-li-ét xuất hiện trên cửa sổ ; ta có thể phân tích hai ý ấy lồng vào nhau.

+ Đầu tiên, khi thấy Giu-li-ét xuất hiện, Rô-mê-ô choáng ngợp trước nhan sắc tuyệt vời của nàng. Lúc này đang là đêm khuya, một đêm trăng sáng (dạ hội vừa kết thúc, Rô-mê-ô cùng bạn bè ra về nhưng chàng quay lại ngay, trèo tường vào vườn). Trong khung cảnh ấy, Rô-mê-ô dễ so sánh người đẹp với chị Hằng ; nhưng dưới con mắt của chàng, vầng trăng bị sao được với Giu-li-ét ; nhà văn đã để cho chàng so sánh người đẹp với mặt trời mọc lúc rạng đông khiến mặt trăng thành héo hon, nhợt nhạt. Lời chỉ dẫn cho biết Giu-li-ét đã xuất hiện trên cửa sổ. Thế nhưng Rô-mê-ô vẫn nói : "Vầng dương đẹp tươi oi, hãy mọc lên đi...". Cũng như vào lúc bình minh, vầng thái dương từ từ mọc lên ở chân trời sau những tia sáng báo hiệu đầu tiên, Giu-li-ét thoáng xuất hiện ở cửa sổ rồi, nhưng nàng sẽ hiện ra rực rỡ hơn...

+ Từ hình ảnh bao quát của Giu-li-ét, Sếch-xpia để cho mạch suy nghĩ của Rô-mê-ô tập trung vào đôi mắt đẹp của nàng một cách khéo léo bằng cách chuyển dẫn : "Nàng đang nói kìa, nhưng nàng có nói gì đâu... Đôi mắt nàng lên tiếng". Ánh mắt lấp lánh khiến Rô-mê-ô ngỡ là đôi môi mấp máy ! Hợp lí lảm. Trong khung cảnh đêm trăng, Rô-mê-ô so sánh đôi mắt nàng như hai ngôi sao đẹp nhất bầu trời. Dưới ngòi bút của thiên tài Sếch-xpia, ý nghĩ ấy được thể hiện đậm chất thơ : "Chẳng qua là hai ngôi sao đẹp nhất bầu trời [...] chờ đến lúc sao về".

+ Nhưng đôi mắt nàng chỉ đẹp như hai ngôi sao thôi ư, dù đó là hai ngôi sao đẹp nhất bầu trời ? Qua tâm trạng say đắm của chàng, chẳng ngôi sao nào có thể bì được với đôi mắt đẹp kia ! Sếch-xpia để cho nhân vật của ông đặt ra mấy giả định : Sao xuống nằm dưới đôi lông mày kia ư ?... Đôi mắt nàng lên thay cho sao ư ?... Bình luận giả định thứ hai trước.

+ Một cách hết sức tự nhiên, giả định thứ nhất hướng mạch suy nghĩ của Rô-mê-ô chuyển sang ca ngợi đôi gò má rực rỡ của nàng lúc nào không biết, dẫn đến ý cuối cùng : "Kìa, nàng thì má lên bàn tay !"...

– Lời thoại đầu tiên đã thể hiện tâm trạng say đắm của Rô-mê-ô trước nhan sắc người đẹp. Mạch suy nghĩ của chàng diễn ra theo trật tự hợp lí và mối liên tưởng so sánh của chàng phù hợp với khung cảnh lúc bấy giờ.

Câu hỏi 3

– Câu này nhằm giúp HS tìm hiểu nỗi lòng của Giu-li-ét. Có thể ghi đề mục là *Diễn biến tâm trạng của Giu-li-ét*.

– Tâm trạng Rô-mê-ô khá đơn giản. Ta chỉ bắt gặp ở chàng tình yêu say đắm không chút đắn đo. Điều đó bộc lộ ngay từ lời thoại 1 vừa phân tích trên kia. Lời thoại 5 ("*nói riêng* – Mình cứ nghe thêm nữa, hay mình nên lên tiếng nhỉ ?") chẳng phải là dấu hiệu tâm trạng băn khoăn của chàng khi biết được nỗi lòng Giu-li-ét (lời thoại 4). Chàng có thể trả lời ngay, trả lời dứt khoát như ta biết ở các lời thoại 7, 9, 11,...

– Tâm trạng Giu-li-ét diễn biến phức tạp, qua bốn chặng :

+ Vừa gặp Rô-mê-ô tại buổi dạ hội, bây giờ về phòng, đứng bên cửa sổ nhìn ra vườn trong đêm thanh vắng, tưởng không có ai, nàng đã thốt lên thành tiếng nỗi niềm riêng (nghĩ là chỉ vừa đủ tai mình nghe, nhưng Rô-mê-ô nghe thấy và do tính ước lệ của sân khấu nên khán giả cũng nghe được). Những lời trực tiếp thổ lộ tình yêu mãnh liệt không chút che giấu, không chút ngượng ngùng (các lời thoại 4, 6). Qua mấy lời thoại ấy, kể cả hai tiếng "Ôi chao !" (lời thoại 2), ta thấy Giu-li-ét tuy chưa đầy mười bốn tuổi mà rất chín chắn, cảm nhận được mối tình của mình có thể sẽ vấp phải trở ngại là sự thù hận giữa hai dòng họ.

+ Thông thường, người con gái không chủ động thổ lộ tình yêu với người mình yêu. Do vô tình mà Giu-li-ét đã làm chuyện đó. Khi biết có kẻ đã nghe được nỗi lòng của mình, mới đầu có thể nàng nghĩ người đứng khuất trong bóng tối kia là kẻ xa lạ (lời thoại 8), rồi nàng biết đấy chính là Rô-mê-ô (lời thoại 10). Trong lời thoại 10, chẳng phải ngẫu nhiên Giu-li-ét lại nhắc đến dòng họ Môn-ta-ghiu của Rô-mê-ô ; mối hận thù giữa hai dòng họ Môn-ta-ghiu và Ca-piu-lét vẫn ám ảnh nàng. Các lời đáp của Rô-mê-ô (lời thoại 7, 9, 11) với các từ ngữ "người yêu", "nàng tiên yêu quý", "nàng tiên kiều diễm", với quyết tâm dứt bỏ dòng họ Môn-ta-ghiu, chưa bảo đảm tình yêu thật sự của Rô-mê-ô đối với nàng ; biết đâu đấy chỉ là tình yêu chợt đến (nếu không muốn nói là giả dối) khi Rô-mê-ô nghe được nỗi lòng thầm kín của nàng. Vì vậy Giu-li-ét mới hỏi một câu tưởng như là thừa : "Anh... tới làm gì thế ?".

+ Lời đáp của Rô-mê-ô (lời thoại 13) với từ "tình yêu" lần đầu được nói đến và nhắc đi nhắc lại tới bốn lần đủ làm cho Giu-li-ét tin rằng Rô-mê-ô yêu mình. Chàng đã vượt được mấy bức tường đá vào đây, nhưng liệu có vượt được mối hận thù giữa hai dòng họ hay không ?

+ Lời đáp của Rô-mê-ô (lời thoại 15) giải toả nỗi băn khoăn của nàng và câu "Em chẳng đời nào muốn họ bắt gặp anh nơi đây" của Giu-li-ét là lời nàng tế nhị chấp nhận tình yêu của Rô-mê-ô, khác hẳn với những lời lẽ quá bạo dạn lúc đầu khi nàng tưởng không có ai nghe thấy.

– Diễn biến tâm trạng của Giu-li-ét thể hiện rõ nàng yêu Rô-mê-ô nhưng không biết Rô-mê-ô có yêu mình không, nàng sẵn sàng vượt qua mối hận thù giữa hai dòng họ, nhưng không biết Rô-mê-ô có sẵn sàng vượt qua như thế không. Qua 16 lời thoại, vấn đề "tình yêu và thù hận" đã được giải quyết⁽¹⁾.

Câu hỏi 4

– Câu này nhằm giúp HS tìm hiểu xem ở đây có xung đột giữa tình yêu và thù hận hay không. Có thể ghi đề mục là *Tình yêu trong sáng và dũng cảm*.

– Xung đột trong kịch là sự va chạm gay gắt giữa những lực lượng đối địch, giữa hai hoặc nhiều nhân vật, nhiều quan điểm, nhiều thái độ khác nhau trước cùng một tình huống, hoặc giữa cá nhân với hoàn cảnh... ; xung đột có thể diễn ra ngay trong lòng người. Các xung đột trong kịch chi phối hành động của các nhân vật và từng bước đòi hỏi phải được giải quyết để thúc đẩy hành động kịch. Thông thường, xung đột là cơ sở của hành động kịch. Tuy nhiên, không phải bất cứ hành động kịch nào cũng được xây dựng trên cơ sở các xung đột.

– Trong cảnh *Tình yêu và thù hận*, ta dễ nghĩ rằng có xung đột giữa tình yêu của Rô-mê-ô và Giu-li-ét với mối thù hận giữa hai dòng họ Ca-piu-lét và Môn-ta-ghiu. Đúng là mối hận thù giữa hai dòng họ có thể cản trở mối tình này. Nhưng thực tế diễn ra ở đây, ta không thấy có sự xung đột nào cả, không thấy có lực lượng nào xuất hiện cản trở cuộc tình duyên ấy.

– Rô-mê-ô gặp Giu-li-ét và yêu Giu-li-ét không một chút băn khoăn, đắn đo ; không có sự giằng co trong thế giới nội tâm của chàng. Chàng trước sau đã trả lời Giu-li-ét là sẽ sẵn sàng từ bỏ tên họ của mình.

(1) Vì vậy, văn bản lấy tiêu đề *Tình yêu và thù hận* chỉ trích học 16 lời thoại, trong khi văn bản lấy tiêu đề *Thế nguyện* trong SGK *Văn học 10*, tập hai trước đây (Bộ sách của Hội Nghiên cứu và Giảng dạy văn học Thành phố Hồ Chí Minh biên soạn) trích học toàn bộ lớp 2, Hồi II vở *Rô-mê-ô và Giu-li-ét*.

– Giu-li-ét có nhiều băn khoăn, nhưng là băn khoăn không biết Rô-mê-ô có vượt qua được mối hận thù kia không ; băn khoăn về phía Rô-mê-ô chứ không phải băn khoăn về phía bản thân nàng. Trong lòng nàng không có một chút đắn đo nên hay không nên yêu Rô-mê-ô trong hoàn cảnh hai gia đình như thế.

– Có thể nói trong cảnh này, không có xung đột giữa tình yêu của đôi nam nữ thanh niên với mối hận thù giữa hai gia đình mà chỉ là tình yêu trong sáng của họ diễn ra trên cái nền của mối thù hận ấy. Tuy nhiên, đây là một tình yêu dũng cảm bất chấp hận thù, vượt lên trên mối hận thù lâu đời kia. Rô-mê-ô và Giu-li-ét trở thành những hình tượng đẹp của văn học thời đại Phục hưng ở Tây Âu và phản ánh thời đại ấy.

3. Phần củng cố

Tổng kết, củng cố bài học dựa trên các phần *Yêu cầu cần đạt*, *Hướng dẫn học bài* trong SGK và *Mục tiêu cần đạt* trong SGK.

IV – HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÀI TẬP NÂNG CAO

– Tuỳ sự bố trí thời gian của chương trình trong năm học, GV có thể để cho cả lớp hoặc chỉ một số HS lựa chọn làm bài tập này ở nhà.

– Đầu đề bài tập gồm hai ý rõ rệt :

+ HS phải phát biểu những cảm nghĩ thành thật của mình về phẩm chất (chứ không phải về nghệ thuật xây dựng) hai nhân vật Rô-mê-ô và Giu-li-ét trong cảnh *Tình yêu và thù hận* (chứ không phải trong cả vở kịch). Những cảm nghĩ ấy phải xuất phát và lấy dẫn chứng từ các lời thoại trong văn bản.

+ HS phải nêu lên được ý nghĩa tình yêu của họ. Để triển khai được ý này, HS đọc lại phần *Tiểu dẫn* trong SGK, ôn lại bài giảng trên lớp và cũng cần bám vào văn bản *Tình yêu và thù hận* để lấy dẫn chứng.

+ Kết luận của bài làm có thể mở rộng vấn đề ra toàn vở kịch *Rô-mê-ô và Giu-li-ét*.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

– Nhiều dịch giả, *Tuyển tập kịch Sếch-xpia*, NXB Sân khấu, H., 1995.

– Nhiều tác giả, *Văn học phương Tây*, NXB Giáo dục, 1997.